

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 407/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 9 năm 2025 và Tờ trình số 435/TTr-SNNMT ngày 03 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 04 thủ tục hành chính liên thông và 18 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông trong lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực XV,

Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- P.Hành chính – Tổ chức;
- Lưu: VT, N3, PVHCC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 22 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
VÀ KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (04 TTHC)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá 1.004056.000.00.00.H21	19 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc 9,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản). Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc; 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản đề nghị các cơ quan liên quan tham gia thẩm định (Sở Tài chính, UBND cấp xã nơi chủ tàu cá có hộ khẩu thường trú): 0,5 ngày làm việc; 2.6. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến các cơ quan liên quan tham gia thẩm định: 0,5 ngày làm việc; 2.7. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) tổ chức họp thẩm định với các cơ quan liên quan; tổ chức đi kiểm	Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				tra đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc. * Sau khi họp thẩm định, kiểm tra thực tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) giải quyết cụ thể: 2.8. Chuyên viên Phòng Khai thác thủy sản tiếp tục giải quyết: 0,25 ngày làm việc; 2.9. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.10. Lãnh đạo Chi cục Thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.11. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.12. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt Quyết định phê duyệt số tiền hỗ trợ cho chủ tàu: 4,5 ngày làm việc; 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính; Kho bạc nhà Nước khu vực XV nơi chủ tàu cư trú thực hiện niêm yết công khai: 0,5 ngày làm việc.	
			02 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tài chính lập lệnh chi tiền gửi Kho bạc Nhà nước khu vực XV nơi chủ tàu cá được hỗ trợ.	
			02 ngày làm việc	Bước 5. Kho bạc Nhà nước khu vực XV công khai lịch chi tiền cho chủ tàu.	
2	Công bố mở cảng cá loại 2	06 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục	Quyết định số 347/QĐ-

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	1.004694.000.00.00.H21			Thủy sản).	UBND ngày 12/4/2025
			04 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản, phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản duyệt: 0,5 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc; 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc; 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			1,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc; 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
3	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên) 1.004923.000.00.00.H21	03 ngày làm việc (Công khai phương án)	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản).	Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025
			2,75 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc;	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản, chuyển kết quả đến nơi nhận văn bản (<i>UBND cấp xã và khu dân cư nơi dự kiến đồng quản lý để niêm yết công khai</i>): 0,5 ngày làm việc.	
		60 ngày (Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (<i>nếu cần</i>), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng)	50,5 ngày	Bước 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Kiểm ngư được phân công thụ lý hồ sơ tham mưu thẩm định: 16 ngày; 3.2. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư thông qua kết quả: 01 ngày; 3.3. Lãnh đạo Chi cục Thủy sản thông qua kết quả: 01 ngày; 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt thành lập Hội đồng thẩm định: 01 ngày; 3.5. Văn thư vào sổ chuyển thành viên Hội đồng thẩm định: 01 ngày; 3.6. Tổ chức họp thẩm định hồ sơ cùng Hội đồng thẩm định, kiểm tra thực tế (<i>nếu cần</i>): 20 ngày. * Sau thời gian họp Hội đồng thẩm định, kiểm tra thực tế, Chi cục Thủy sản tổng hợp giải quyết, cụ thể: 3.7. Chuyên viên Phòng Kiểm ngư giải quyết: 07 ngày; 3.8. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư thông qua kết quả: 01 ngày; 3.9. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 01 ngày; 3.10. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký duyệt: 01 ngày; 3.11. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			9,5 ngày	Bước 4. Văn Phòng UBND tỉnh giải quyết, cụ thể: 4.1. Chuyên viên tham mưu trình UBND tỉnh ký duyệt ban hành Quyết định công nhận và giao quyền cho Tổ chức cộng	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				đồng: 09 ngày; 4.2. Văn thư vào sổ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
4	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên) 1.004921.000.00.00.H21	07 ngày làm việc	4.1. Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng		Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 12/4/2025
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản).	
			3,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc; 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên tham mưu và trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 2,5 ngày làm việc; 3.2. Văn thư vào sổ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		03 ngày làm việc (Công khai	4.2. Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản		

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		phương án)	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản).	
			2,75 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Sở văn bản thông báo công khai phương án: 02 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản, chuyển kết quả đến nơi nhận văn bản (<i>UBND cấp xã và khu dân cư nơi dự kiến đồng quản lý để niêm yết công khai</i>): 0,5 ngày làm việc	
		60 ngày (Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế <i>(nếu cần)</i> , ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng)	50,5 ngày	Bước 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi Cục Thủy sản) thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Kiểm ngư được phân công thụ lý hồ sơ tham mưu thẩm định: 16 ngày; 3.2. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư thông qua kết quả: 01 ngày; 3.3. Lãnh đạo Chi cục Thủy sản thông qua kết quả: 01 ngày; 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt thành lập Hội đồng thẩm định: 01 ngày; 3.5. Văn thư vào sổ chuyển thành viên Hội đồng thẩm định: 01 ngày; 3.6. Tổ chức họp thẩm định hồ sơ cùng Hội đồng thẩm định, kiểm tra thực tế (nếu cần): 20 ngày. * Sau thời gian họp Hội đồng thẩm định, kiểm tra thực tế, Chi cục Thủy sản tổng hợp giải quyết, cụ thể: 3.7. Chuyên viên Phòng Kiểm ngư giải quyết: 07 ngày;	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian giải quyết TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				3.8. Lãnh đạo Phòng Kiểm ngư thông qua kết quả: 01 ngày; 3.9. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 01 ngày; 3.10. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký duyệt: 01 ngày; 3.11. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			9,5 ngày	Bước 4. Văn Phòng UBND tỉnh giải quyết, cụ thể: 4.1. Chuyên viên tham mưu trình UBND tỉnh ký duyệt ban hành Quyết định công nhận và giao quyền cho Tổ chức cộng đồng: 09 ngày; 4.2. Văn thư vào sổ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
Tổng cộng: 04 TTHC					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (18 TTHC)

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
1	-	Xóa đăng ký tàu cá	03 ngày	0,5 ngày làm	Chi cục Thủy sản giải quyết	Lãnh đạo	0,5 ngày	Quyết định

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
		1.003681.000.00.00. H21	làm việc	việc	hồ sơ: 1,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Chỉ cục ký duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc	làm việc	số 347/QĐ-UBND ngày 12/4/2025
2	-	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá 1.003634.000.00.00. H21	03 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chỉ cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 1,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chỉ cục ký duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 12/4/2025

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
3	-	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu) 1.003666.000.00.00. H21	02 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 01 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025
4	-	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá 1.003586.000.00.00. H21	03 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 1,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
5	-	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên 1.004656.000.00.00. H21	03 ngày làm việc	5.1. Đối với xác nhận nguồn gốc				Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025
				0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 1,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
			07 ngày làm việc	5.2. Đối với xác nhận mẫu vật				
				0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 05 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả:	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
					0,5 ngày làm việc.			
6	-	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	13 ngày làm việc	6.1. Trường hợp cấp mới				Quyết định số 462/QĐ- UBND ngày 15/5/2025
				0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 11 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 10 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
			03 ngày làm việc	6.2. Trường hợp cấp lại				
				0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 1,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo phòng Nuôi	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
					trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.			
7	-	Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	45 ngày	7.1. Đối với trường hợp cấp mới				Quyết định số 1454/QĐ- UBND ngày 25/4/2025
				0,5 ngày	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 40 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 39 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày .	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 04 ngày	0,5 ngày	
				7.2. Đối với trường hợp cấp lại/ gia hạn				
				15 ngày	0,5 ngày	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày; 3. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 02 ngày	
		1.004684.H21						

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
					quả: 0,5 ngày.			
8	-	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu) 1.004913.000.00.00. H21	10 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 08 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025
9	-	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	07 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 05 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Chi cục ký duyet kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 347/QĐ- UBND ngày 12/4/2025

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
		1.004680.000.00.00. H21						
10	STT 24-A-V, Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 21/7/2025	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản 1.004943.H21	16 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 14 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên thụ lý: 12 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 06/10/2025
11	STT 25-A-V, Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 21/7/2025	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá 1.004929.H21	07 ngày	0,5 ngày	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 05 ngày. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản phân công thụ lý: 0,25 ngày 2. Chuyên viên thụ lý: 04 ngày	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả: 01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 06/10/2025

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
					3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.			
12	STT 26-A-V, Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 21/7/2025	Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm 1.004794.H21	04 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 03 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 02 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 06/10/2025
13	STT 27-A-V, Quyết định số 819/QĐ-	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử	20 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 18 ngày làm việc. Cụ thể:	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết	0,5 ngày làm việc	

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
	UBND ngày 21/7/2025	lý môi trường nuôi trồng thủy sản 1.004683.H21			1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 16 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	quả: 01 ngày làm việc		
14	STT 29-A- V, Quyết định số 819/QĐ- UBND ngày 21/7/2025	Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 1.004669.H21	58 ngày làm việc	5.1. Đối với trường hợp cấp mới				Quyết định số 2098/QĐ- UBND ngày 06/10/2025
				0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 56 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 54 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc	Lãnh đạo Sở ký duyet kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
					4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.			
				5.2. Đối với trường hợp cấp lại, gia hạn				
			18 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 16 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 14 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
15	STT 31-A-V, Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày	Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh	04 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 03 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả: 0,5 ngày làm	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 06/10/2025

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
	21/7/2025	tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm 2.001694.H21			lý: 0,25 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 02 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	việc		
16	STT 32-A- V, Quyết định số 819/QĐ- UBND ngày 21/7/2025	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu hoặc đề hợp tác quốc tế) 1.003851.H21	15 ngày	0,5 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 13 ngày. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày 2. Chuyên viên thụ lý: 11 ngày 3. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 01 ngày.	Lãnh đạo Sở ký duyet kết quả: 01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 2098/QĐ- UBND ngày 06/10/2025
17	STT 33-A-		10 ngày	0,5 ngày làm	Chi cục Thủy sản giải	Lãnh đạo	0,5 ngày	Quyết định

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
	V, Quyết định số 819/QĐ- UBND ngày 21/7/2025	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá 1.003741.H21	làm việc	việc	quyết hồ sơ: 08 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 06 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	Sở ký duyet kết quả: 01 ngày làm việc	làm việc	số 2098/QĐ- UBND ngày 06/10/2025
18	STT 34-A- V, Quyết định số 819/QĐ- UBND ngày 21/7/2025	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá 1.003726.H21	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Chi cục Thủy sản giải quyết hồ sơ: 02 ngày làm việc. Cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2. Chuyên viên thụ lý: 01 ngày làm việc 3. Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản thông qua kết quả:	Lãnh đạo Sở ký duyet kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2098/QĐ- UBND ngày 06/10/2025

ST T	STT, QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)	
					0,25 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục ký thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.			
Tổng cộng: 18 TTHC								